

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 159/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

An Nhơn, ngày 09 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 125/2017/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Huỳnh Thị Cẩm L, sinh năm 1991

Trú tại: khu vực B, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991

Trú tại: Đường V, khu vực P, phường T, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Cẩm L và anh Nguyễn Thanh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Có 01 người con chung tên Nguyễn Huỳnh Nhã U, sinh ngày 19/8/2013, hiện đang ở với chị L. Ly hôn, chị L và anh T thống nhất giao cháu U cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 6/2017 cho đến khi cháu U đủ tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích, Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản chung và nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Huỳnh Thị Cẩm L tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002580 ngày 06/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã A.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- CC THADS TX A;
- VKSND thị xã A;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đảm